TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Huyền phúc**

Bản án số: **43**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 26/02/2026.
Về việc: "*Tranh chấp về ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - AN GIANG

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chau Róth Tha và bà Lưu Thị Mỹ Linh.

**** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Chau Chanh Đô Ra - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 14 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 324/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2025, về việc: "*Tranh chấp về ly hôn*"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/01/2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Tiểu Nguyệt T, sinh năm 2003;

Căn cước công dân số: 093303010496

Nơi thường trú: Số A, ấp Q, xã H, TP ..

2. Bị đơn: Anh Ngô Vũ L, sinh năm 1996; CCCD: 089096021720

Nơi thường trú: Tổ A, ấp V, xã N, An Giang.

(vắng mặt bị đơn anh Ngô Vũ L; đã tống đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Tiểu Nguyệt T và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau*: Chị Đỗ Tiểu Nguyệt T và anh Ngô Vũ L kết hôn vào năm 2023, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và có 01 con chung tên Ngô Nguyệt N sinh ngày 13/11/2023; tuy nhiên, do xảy ra nhiều mâu thuẫn nên cả hai thống nhất thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (theo quyết định số: 65 ngày 06/3/2025). Đến ngày

09/5/2025 thì cả hai tự nguyện hàn gắn chung sống lại và đã đăng ký kết hôn lần thứ 2 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, Hậu Giang (giấy kết hôn số 49 ngày 09/5/2025). Vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì tiếp tục xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp, anh Ngô Vũ L không còn quan tâm cuộc sống vợ chồng. Thời gian sống chung lần thứ hai chưa có thêm con chung.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Đỗ Tiểu Nguyệt T yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Vũ L; về con chung: Yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Ngô Nguyệt N, không yêu cầu anh Ngô Vũ L cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Về phía bị đơn anh Ngô Vũ L thì*: Toà án đã nhiều lần gửi Thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng anh Ngô Vũ L đều vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập được thì anh Ngô Vũ L có nơi thường trú tại: Tổ A, ấp V, xã N, An Giang; hiện tại anh Ngô Vũ L thường xuyên không có mặt ở địa phương; giấy tờ của Toà án giao thì gia đình có ký nhận nhưng anh Ngô Vũ L vẫn không có mặt; do đó, Tòa án thực hiện các thủ tục tố tụng để mở phiên tòa xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn, bị đơn anh Ngô Vũ L có nơi thường trú tại xã N, An Giang; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn anh Ngô Vũ L vắng mặt lần thứ hai, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đỗ Tiểu Nguyệt T đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với anh Ngô Vũ L từ năm 2025 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Đỗ Tiểu Nguyệt T xin được ly hôn với anh Ngô Vũ L. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình 2014. Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị Đỗ Tiểu Nguyệt T và anh Ngô Vũ L đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn; Tòa án đã mời anh chị để tạo điều kiện hòa giải, hàn gắn,

đoàn tụ nhưng anh Ngô Vũ L đều không có mặt. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Tiểu Nguyệt T là được ly hôn với anh Ngô Vũ L.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*: Chị Đỗ Tiểu Nguyệt T thừa nhận sống chung với anh Ngô Vũ L có 01 con chung tên Ngô Nguyệt N sinh ngày 13/11/2023; tuy nhiên, tại quyết định số: 65/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (cũ) đã giao cho chị Đỗ Tiểu Nguyệt T nuôi dưỡng đến khi cháu Ngô Nguyệt N đủ 18 tuổi và quyết định này đến nay vẫn còn hiệu lực nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét về con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, chị Đỗ Tiểu Nguyệt T cũng không yêu cầu anh Ngô Vũ L cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp với những quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không buộc anh Ngô Vũ L cấp dưỡng nuôi con; tuy nhiên, khi điều kiện kinh tế và điều kiện nuôi con có thay đổi thì các bên có quyền yêu cầu việc nuôi con, cấp dưỡng trong một vụ án khác.

[4] *Về quan hệ tài sản, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Đỗ Tiểu Nguyệt T có yêu cầu ly hôn với anh Ngô Vũ L nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Tiểu Nguyệt T là được ly hôn với anh Ngô Vũ L.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng:* Không yêu cầu giải quyết.

* *Về quan hệ tài sản, nợ chung:* Tự thỏa thuận.

* *Về án phí, lệ phí sơ thẩm:* Chị Đỗ Tiểu Nguyệt T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0007560 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang; được khấu trừ nên chị Đỗ Tiểu Nguyệt T đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng anh Ngô Vũ L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 14;
- Phòng THADS khu vực 14;
- Các đương sự;
- UBND xã Hiệp Hưng;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Hoàng Huy Hùng